

Bản án số: 40/2022/DS-ST

Ngày: 30/3/2022

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Thư
2. Bà Đàm Thu Ánh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:** Bà Trương Võ Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2022/QĐST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài Chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên CV; địa chỉ: Tầng G, 8 và 10 Tòa nhà N, số 20 đường X, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1991; địa chỉ: Tầng 6 Tòa nhà H, số 2 đường N, Phường Y, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 15/7/2021), (có mặt);

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến K, sinh năm: 1972; địa chỉ: 337 Lô D Chung cư T, Phường A, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện nhận được ngày 29/10/2020, các bản tự khai của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ là đại diện hợp pháp của nguyên đơn, trình bày:

Ngày 11/01/2018, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV (sau đây gọi tắt là Công ty) và ông Nguyễn Tiến K ký Hợp đồng tín dụng số 3804585260. Theo Hợp đồng tín dụng, Công ty cho ông Nguyễn Tiến K vay số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), Thời hạn vay từ 01/12/2018 đến ngày 01/5/2021, lãi suất thỏa thuận là 25,35%/năm. Ông K có nghĩa vụ

thanh toán số tiền 89.198.364 đồng (tám mươi chín triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, ba trăm sáu mươi bốn đồng) (bao gồm nợ gốc và lãi) trong thời hạn 30 tháng.

Thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Tiến K đã thanh toán cho Công ty CV 12 lần với tổng số tiền là 38.232.000 đồng (ba mươi tám triệu, hai trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Từ ngày 06/12/2019 cho đến nay, ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mặc dù đã công ty nhiều lần nhắc nhở và ông K vẫn hứa hẹn không trả. Do đó, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Tiến K phải trả số tiền còn lại của Hợp đồng là 51.199.244 đồng (năm mươi một triệu, một trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm bốn mươi bốn đồng). Trong đó, khoản tiền góp còn lại của hợp đồng là 50.988.394 đồng (năm mươi triệu, chín trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm chín mươi bốn đồng) và khoản tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 210.850 đồng (hai trăm mười nghìn, tám trăm năm mươi đồng), buộc ông Nguyễn Tiến K toán số nợ trên một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

\* *Đối với bị đơn* - ông Nguyễn Tiến K trình bày: Ông K xác nhận có ký Hợp đồng tín dụng số 3804585260 với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV để vay số tiền 70.000.000 đồng. Ông K đã thanh toán được một phần nợ là 39.232.000 đồng hiện còn nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV số tiền là 50.988.394 đồng Trong đó nợ gốc là: 47.164.368 đồng và nợ lãi tính đến ngày 24/12/2021 theo mức lãi suất theo hợp đồng là 3.801.996 đồng. Do gặp khó khăn nên ông K đề nghị giảm nợ và thanh toán số tiền là 25.000.000 trên trong vòng 90 ngày kể từ ngày 24/12/2021.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện nguyên đơn trình bày:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV và ông Nguyễn Tiến K ký Hợp đồng tín dụng và cho ông Nguyễn Tiến K vay số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 25,35%/năm. Thời hạn vay từ ngày 01/12/2018 đến ngày 01/5/2021, tổng cộng số tiền phải thanh toán là 89.198.364 đồng (bao gồm tiền vốn là: 70.000.000 đồng và tiền lãi là 19.198.364 đồng).

Thực hiện hợp đồng trên, ông Nguyễn Tiến K đã thanh toán cho Công ty CV 12 lần với tổng số tiền là 38.232.000 đồng (trong đó, số nợ gốc là 22.835.632 đồng và nợ lãi là 15.396.368 đồng) và trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Tiến K có thanh toán thêm 02 lần cho công ty với số tiền 1.000.000 đồng (trong đó, số nợ gốc 674.666 đồng và lãi là 325.334 đồng). Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu lãi quá hạn là 210.850 đồng và yêu cầu ông Nguyễn Tiến K phải thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV số tiền là 49.755.514 đồng (trong đó, nợ gốc là 46.489.702 đồng và nợ lãi là 3.265.812 đồng), yêu cầu thanh toán ngay toàn bộ số tiền trên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi quá hạn phát sinh và đề nghị tính lãi suất chậm thanh toán

trong giai đoạn thi hành án theo Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên thẩm phán đã vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử theo Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung: Hợp đồng ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp đồng vay tài sản do các bên tự nguyện thỏa thuận. Việc ông Nguyễn Tiến K không thực hiện việc trả nợ đúng kỳ hạn là vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. Do vậy, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Tiến K phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV với số tiền là: 49.755.514 đồng (trong đó, nợ gốc là 46.489.702 đồng và nợ lãi là 3.265.812 đồng). Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ về yêu cầu rút lãi hạn quá lãi của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

*\* Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:*

Tranh chấp giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV và ông Nguyễn Tiến K là tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do bị đơn là ông Nguyễn Tiến K có nơi cư trú tại Quận 11, nên căn cứ theo Điểm a, Khoản 1, Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11.

*\* Về người tham gia tố tụng:* Bị đơn ông Nguyễn Tiến K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên đến lần xét xử lần thứ hai ông K vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] *Về yêu cầu nguyên đơn:*

Về khoản nợ gốc: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc là: 46.489.702 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, bản tự khai phần trình bày của nguyên đơn cũng như ý kiến của bị đơn thể hiện: giữa là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV và ông Nguyễn Tiến K có ký Hợp đồng tín dụng số

3804585260 để vay số tiền 70.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng lãi suất thỏa thuận là 25,35%/năm. Thời hạn vay từ ngày 01/12/2018 đến ngày 01/5/2021 đây xác định là có hợp đồng vay có thời hạn.

Sau khi ký hợp đồng ông K đã được giải ngân số tiền: 70.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông K đã thanh toán cho công ty cho Công ty CV 12 lần đến ngày 01/12/2019 với tổng số tiền là 38.232.000 đồng (trong đó, số nợ gốc đã trả là 22.835.632 đồng và nợ lãi là 15.396.368 đồng) và trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Tiến K có thanh toán thêm 02 lần cho công ty với số tiền 1.000.000 đồng (trong đó, số nợ gốc đã trả 674.666 đồng và tiền lãi là 325.334 đồng). Như vậy, tổng số nợ gốc bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn là 23.510.298 đồng (22.835.632 đồng + 674.666 đồng). Số tiền nợ gốc bị đơn còn nợ là: 70.000.000 đồng – 23.510.298 đồng = 46.489.702 đồng. Từ lúc ông K thanh toán kỳ 12 đến lúc nguyên đơn khởi kiện là hơn 10 tháng ông K đã không thanh toán cho nguyên đơn theo như thỏa thuận đã cam kết theo hợp đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Tiến K vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 9 của hợp đồng tín dụng nên căn cứ vào Điều 10 nguyên đơn chấm dứt hợp đồng trước hạn là có cơ sở phù hợp Khoản 1 Điều 428 Bộ Luật dân sự 2015. Qua phần trình bày của đại diện nguyên đơn và các bằng chứng như và tại biên bản hòa ngày 24/12/2021 ông Nguyễn Tiến K xác nhận có vay và còn nợ nguyên đơn số nợ gốc và lãi như nguyên đơn trình bày. Căn cứ Điều 463, Khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 Hội đồng xét xử xét thấy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền nợ gốc 46.489.702 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Xét về lãi vay: Ngày 01/11/2018 bị đơn ký Hợp đồng tín dụng số 3804585260 để vay nguyên đơn số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 25,35%/năm, số tiền lãi tổng cộng là 19.198.364 đồng. Bị đơn đã thanh toán được 15.396.368 đồng và trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Tiến K có thanh toán thêm cho công ty với số tiền 1.000.000 đồng (trong đó tiền lãi là 325.334 đồng). Tổng cộng số tiền lãi ông Nguyễn Tiến K đã thanh toán là: 15.721.702 đồng (15.396.368 đồng + 325.334 đồng). Số tiền lãi mà bị đơn còn nợ là: 19.198.364 đồng - 15.721.702 đồng - 210.850 đồng (tiền lãi quá hạn nguyên đơn đã rút) = 3.265.812 đồng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điểm c Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư số 43/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn - ông Nguyễn Tiến K phải thanh toán số tiền lãi trong hạn còn nợ cho nguyên đơn là: 3.265.812 đồng.

Do nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất quá hạn, và đề nghị áp dụng Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 để tính lãi suất trong thời gian

chưa thi hành án nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về lãi suất chậm thanh toán của nguyên đơn.

[3] *Về án phí*: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Tiến K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.487.776 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.279.981 đồng (một triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi một) đồng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV theo biên lai số AA/2019/0052547 ngày 25/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 186, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 357, 428, 463, 466, 468 Bộ Luật dân sự 2015

- Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV.

Buộc ông Nguyễn Tiến K phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV số tiền là 49.755.514 đồng (bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn, năm trăm mười bốn đồng). Trong đó nợ gốc là: 46.489.702 đồng (và nợ lãi là 3.265.812 đồng).

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đình chỉ yêu cầu tính lãi quá hạn của nguyên đơn với số tiền là 210.850 đồng (hai trăm mười nghìn, tám trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

## 2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Tiến K phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 2.487.776 đồng (hai triệu, bốn trăm tám mươi bảy nghìn, bảy trăm bảy mươi sáu đồng), nộp tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.279.981 đồng (một triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi một đồng) cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CV theo biên lai số AA/2019/0052547 ngày 25/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

### **Nơi nhận:**

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lại Thị Thu Thủy**

**Nơi nhận:**

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Thị Thu Thủy**





